

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh bạch hầu trên địa bàn huyện năm 2020

Bệnh bạch hầu là bệnh nhiễm khuẩn, nhiễm độc cấp tính do vi khuẩn bạch hầu gây nên, thuộc nhóm B trong Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm; bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ, tuy nhiên cũng có thể gặp ở người lớn nếu không có miễn dịch. Bệnh lây truyền dễ dàng qua đường hô hấp hoặc qua tiếp xúc trực tiếp với các dịch tiết từ niêm mạc mũi họng của bệnh nhân hoặc người lành mang trùng khi ho, hắt hơi, đặc biệt trong khu vực dân cư đông đúc hoặc nơi có điều kiện vệ sinh không đảm bảo; bệnh có thể gây biến chứng nặng và tử vong.

Bệnh bạch hầu có thể dự phòng được bằng tiêm vắc xin đủ liều và đúng lịch. Khi phát hiện sớm, bệnh điều trị khỏi bằng kháng sinh. Trước đây bệnh lưu hành khá phổ biến ở hầu hết các địa phương trên cả nước; từ khi vắc xin phòng bạch hầu được đưa vào chương trình tiêm chủng mở rộng, bệnh đã được khống chế và chỉ ghi nhận một vài trường hợp lẻ tẻ do không được tiêm đầy đủ các mũi vắc xin phòng bệnh, thường xảy ra ở các khu vực vùng sâu, vùng xa nơi có tỷ lệ tiêm chủng thấp.

Thực hiện công điện số 862/CD-TTg ngày 08/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng chống bệnh bạch hầu. Quyết định số 2957/QĐ-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh Bạch hầu.

Công văn số 9271/UBND-VX ngày 13/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai Công điện số 862/CD-TTg ngày 08/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2129/SYT-NVY ngày 10/7/2020 của Giám đốc Sở Y tế về tăng cường các biện pháp phòng chống bệnh Bạch hầu. Trung tâm Thiệu Hóa xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh bạch hầu trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH BẠCH HẦU

I. Tình hình trên cả nước

- Theo thông tin từ Cục Y tế dự phòng, từ đầu năm 2020 đến ngày 21/7/2020, trên cả nước ghi nhận 109 trường hợp dương tính với bạch hầu, trong đó 03 trường hợp tử vong. Số mắc ghi nhận tại 4 tỉnh Tây Nguyên là: Đắk Nông 33 ca; Đắk Lắk hiện có 18 ca; Kon Tum có 32 ca; Gia Lai 25 ca, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk (67 trường hợp) và Thành phố Hồ Chí Minh (01 trường hợp).

- Tình trạng tiêm chủng: Đa số các trường hợp mắc bệnh không được tiêm vắc xin phòng bạch hầu đủ mũi, đúng lịch.

- Cả 3 trường hợp tử vong đều ở vùng sâu, vùng xa, là ca bệnh mới xuất hiện lần đầu tại địa bàn.

II. Tình hình bệnh Bạch hầu trên địa bàn huyện Thiệu Hóa

Từ năm 1995 đến nay, Thiệu Hóa không có ca bệnh Bạch hầu. Kết quả trên cho thấy tác động to lớn của tiêm chủng vắc xin chứa thành phần Bạch Hầu trong việc khống chế căn bản bệnh Bạch Hầu, giảm tỷ lệ tử vong do các bệnh có vắc xin ở trẻ dưới 5 tuổi.

B. KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH BẠCH HẦU

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Khống chế dịch bạch hầu trên địa bàn huyện, hạn chế thấp nhất số mắc và tử vong do bệnh bạch hầu gây ra.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tăng cường tỷ lệ tiêm chủng đạt tỷ lệ bao phủ vắc xin có thành phần bạch hầu trên 95% ở quy mô xã, thị trấn trong TCMR, chiến dịch, bảo đảm an toàn tiêm chủng.

2.2. Phát hiện sớm, khoanh vùng, xử lý kịp thời ổ dịch, hạn chế thấp nhất sự lây lan.

2.3. Nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

3. CÁC CHỈ TIÊU

1. Trên 95% số trẻ trong độ tuổi tiêm chủng ở quy mô xã, thị trấn được tiêm phòng ít nhất 3 mũi vắc xin có thành phần bạch hầu.

3. Bảo đảm an toàn tiêm chủng, không để xảy ra sai sót của cơ sở y tế trong quá trình tiêm chủng.

4. 100% các ổ dịch bạch hầu mới phát sinh ở quy mô xã, thị trấn được kịp thời triển khai các biện pháp khoanh vùng, xử lý triệt để theo quy định, không để lan rộng, kéo dài.

5. 100% cán bộ trực tiếp tham gia công tác giám sát, xử lý ổ dịch tuyến tỉnh và huyện được tập huấn và cập nhật về hướng dẫn công tác giám sát và phòng chống bệnh bạch hầu.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra

- Kiện toàn lại đội cơ động phòng chống dịch bệnh của đơn vị, tăng cường công tác tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tại địa phương.

- Thiết lập hệ thống chỉ đạo, giám sát chặt chẽ các ca bệnh trên địa bàn. Thường xuyên báo cáo diễn biến tình hình dịch bệnh và tham mưu đề xuất công

tác chỉ đạo, điều hành trong phòng chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo triển khai và tăng cường các hoạt động truyền thông phòng chống dịch bệnh, giám sát, phát hiện, xử lý ổ dịch tại địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng chống dịch tại các xã, thị trấn.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh và công tác tiêm chủng

- Tăng cường các hoạt động, xây dựng quy chế phối hợp liên ngành trong công tác chỉ đạo phòng chống dịch bệnh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ công tác giám sát, xử lý ổ dịch, sẵn sàng thu dung, điều trị tại các địa phương.

2. Các hoạt động chuyên môn

a) Công tác tiêm chủng

- Thường xuyên tổ chức tiêm vết vắc xin có thành phần bạch hầu, bảo đảm tỷ lệ bao phủ vắc xin có thành phần bạch hầu đầy đủ cho trẻ trong độ tuổi tiêm chủng đạt trên 95% ở quy mô xã, thị trấn.

- Tăng cường công tác an toàn tiêm chủng, không để xảy ra sai sót của cơ sở y tế trong quá trình tiêm chủng. Thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng sau khi tiêm vắc xin.

b) Công tác giám sát, dự phòng

- Tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, thực hiện các biện pháp xử lý triệt để ổ dịch nhằm hạn chế lây lan, tiếp tục thực hiện công tác xét nghiệm chẩn đoán.

- Rà soát, cập nhật hướng dẫn giám sát, phòng chống dịch bệnh bạch hầu; tổ chức tập huấn cho cán bộ tham gia công tác giám sát, xử lý ổ dịch về hướng dẫn công tác giám sát và phòng chống bệnh bạch hầu.

- Kiện toàn các đội chống dịch cơ động, sẵn sàng hỗ trợ xã, thị trấn điều tra, xử lý ổ dịch.

- Đáp ứng khi ghi nhận trường hợp mắc bạch hầu:

- + Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh bạch hầu, phát hiện sớm các trường hợp nghi mắc/mắc mới, thực hiện lấy mẫu xét nghiệm các trường hợp nghi ngờ và các đối tượng nguy cơ để phát hiện sớm các trường hợp mắc mới và người lành mang trùng, triển khai kịp thời các biện pháp xử lý triệt để ổ dịch và thực hiện báo cáo dịch hàng ngày theo quy định.

- + Tuyên truyền các biện pháp phòng, chống bệnh bạch hầu, vận động đưa trẻ đi tiêm vắc xin có thành phần bạch hầu.

- + Tổ chức khám, tư vấn, điều trị và cách ly bệnh nhân bạch hầu hạn chế lây lan.

- + Khử trùng bề mặt tại khu vực ổ dịch bằng dung dịch sát khuẩn thông thường hoặc dung dịch khử trùng có chứa Clo.

- + Thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm các trường hợp nghi ngờ, gửi mẫu bệnh

phẩm về TT KSBT tỉnh để xét nghiệm.

+ Báo cáo kịp thời các trường hợp mắc bệnh, tử vong theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT.

c. Công tác tập huấn

Phối hợp với BVĐK huyện tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ phòng chống dịch cho các đơn vị y tế trong huyện về: Giám sát, đáp ứng chống dịch, thu thập mẫu bệnh phẩm, thu dung, cách ly, điều trị người mắc bệnh bạch hầu.

d. Công tác thông tin truyền thông

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh, dịch bệnh.

- Phối hợp với Phòng Văn Hóa, Trung tâm Văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch huyện triển khai các hoạt động truyền thông.

- Thực hiện truyền thông trực tiếp, khuyến cáo phòng chống dịch bệnh tại các cơ sở điều trị và cộng đồng. Tuyên truyền trực tiếp, hướng dẫn người dân tại vùng ổ dịch về các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Khuyến cáo người tiếp xúc cách ly tại nhà trong vòng 14 ngày và hàng ngày đo nhiệt độ cơ thể. Nếu có biểu hiện mắc bệnh thì đến ngay cơ sở y tế để được khám, tư vấn, điều trị kịp thời.

e. Công tác hậu cần

- Xây dựng kế hoạch bổ sung kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

- Đảm bảo đủ nhân lực, trang thiết bị, phương tiện, thuốc, vật tư, hóa chất, kinh phí cho công tác phòng chống dịch.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Khoa Kiểm soát bệnh tật – HIV/AIDS

- Chủ động tham mưu cho Ban Giám đốc, triển khai các biện pháp chống dịch hiệu quả, phù hợp với tình hình dịch bệnh trong tỉnh nhằm khống chế, dập dịch nhanh không để dịch lây lan ra cộng đồng và hạn chế mức thấp nhất tử vong do bệnh bạch hầu.

- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh bạch hầu trên địa bàn, báo cáo kịp thời diễn biến tình hình dịch theo quy định.

- Tổ chức rà soát, tiêm vắc xin phòng bệnh Bạch hầu trên địa bàn toàn. Từ kết quả rà soát tổ chức tiêm vắc xin vét đạt tỷ lệ tối đa.

- Củng cố các đội chống dịch cơ động, hỗ trợ các xã, thị trấn khi cần thiết.

- Triển khai hoạt động điều tra và xử lý triệt để ổ dịch theo quy định của Bộ Y tế.

- Chủ động cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch, phối hợp với Phòng Dân số - Truyền thông GDSK triển khai

các hoạt động truyền thông phổ biến kiến thức phòng bệnh bạch hầu cho người dân để người dân không hoang mang và chủ động áp dụng các biện pháp bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Địa điểm thường trực: Tại phòng làm việc của Khoa Kiểm soát bệnh tật – HIV/AIDS – Trung tâm Y tế Thiệu Hóa;

Địa chỉ: Tiểu khu Ba Chè – TT Thiệu Hóa – Huyện Thiệu Hóa

- Số điện thoại: 023.7329.9058

- Email: ksdichthieuhoa@gmail.com

3.3. Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Chủ động xây dựng các thông điệp truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh, dịch bệnh bạch hầu.

- Phối hợp với các địa phương triển khai các hoạt động truyền thông đến các khu vực có nguy cơ, đối tượng có nguy cơ. Thông tin đầy đủ kịp thời, chính xác tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh để người dân biết và chủ động phối hợp với các đơn vị y tế.

3.4. Phòng Hành chính tổng hợp

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, hóa chất, thiết bị thiết yếu phục vụ công tác phòng chống dịch.

- Phối hợp với các khoa/phòng điều phối nhân lực thực hiện các hoạt động phòng chống dịch theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo của cấp trên về phòng chống dịch bệnh để BGĐ có những chỉ đạo kịp thời.

- Tham mưu bố trí phương tiện vận chuyển thuận lợi, đúng định mức và quy định.

3.4. Khoa Cận lâm sàng

- Phối hợp với khoa Phòng Kiểm soát bệnh tật – HIV/AIDS lấy mẫu bệnh phẩm, chuẩn bị hóa chất, làm các xét nghiệm, gửi mẫu, trả lời kết quả kịp thời để có biện pháp triển khai công tác phòng chống dịch kịp thời hiệu quả.

3.5. Khoa YTCC – VSATTP – DD

Phối hợp với khoa Khoa Phòng Kiểm soát bệnh tật – HIV/AIDS tổ chức triển khai công tác vệ sinh môi trường, hướng dẫn vệ sinh môi trường, phun hóa chất khử khuẩn xung quanh khu vực có ổ dịch bệnh bạch hầu.

3.6. Các khoa/phòng khác

- Chuẩn bị nhân lực sẵn sàng tham gia phục vụ công tác phòng chống dịch khi có lệnh điều động.

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ viên chức tại khoa/phòng thực hiện các biện pháp phòng, dịch bệnh. Đồng thời thông tin đầy đủ kịp thời,

chính xác tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh để người dân biết và chủ động phối hợp với các đơn vị y tế.

3.7. Trạm y tế các xã, thị trấn:

- Tham mưu cho UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch. Thành lập đội chống dịch cơ động để triển khai các biện pháp phòng chống dịch.

- Tổ chức điều tra giám sát dịch, phát hiện các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh, thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.

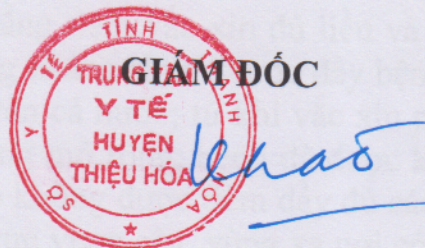
- Đẩy mạnh công tác truyền thông PCD trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ hóa chất, cơ sở thuốc phòng chống dịch.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Bạch hầu của Trung tâm Y tế Thiệu Hóa đề nghị các khoa, phòng, Trạm Y tế nghiêm túc triển khai.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc (chỉ đạo);
- Khoa, phòng, trạm y tế (thực hiện);
- Lưu: VT, PCBTN.



Lê Lương Khang